TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2023/HS-ST
Ngày: 15-3-2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hà Quang Hùng;

2. Bà Bạc Thị Thanh Thùy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Quàng Văn L**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 12/9/1987, tại: Huyện T, tỉnh Điện Biên.

Nơi cư trú: Bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Quàng Văn S, sinh năm 1960 và con bà Lò Thị H, sinh năm 1961; bị cáo có vợ là Lò Thị V, sinh năm 1985 và có 02 người con, con lớn nhất sinh năm 2004, con nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị tòa án kết tội, chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01/12/2022, tạm giam từ ngày 10/12/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

* Người bào chữa cho bị cáo: Bà Cao Thị Bình, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Lường Văn H; sinh ngày: 19/11/1996.

Nơi cư trú: Bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 30/11/2022, bị cáo Quàng Văn L một mình đi bộ từ nhà ở bản N, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên ra đường Quốc lộ 6 thuộc địa phận bản L, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên mua thức ăn. Tại đây, bị cáo gặp một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên tuổi địa chỉ. Nhìn người đàn ông đó trông giống người nghiện nên bị cáo chủ động hỏi mua ma túy của người đó để sử dụng và bán do bị cáo nghiện chất ma túy. Qua trao đổi bị cáo mua được của người đàn ông này 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng với giá 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*). Về đến nhà, bị cáo dùng tay cấu một ít Heroine ra sử dụng, số Heroine còn lại bị cáo dùng tay cấu chia thành 06 phần gói lại bằng các mảnh nilon màu hồng, cho tất cả vào 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy. Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 01/12/2022, khi bị cáo đang ở nhà có Lường Văn H đến gặp bị cáo và hỏi mua 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) Heroine để sử dụng. Bị cáo lấy lọ nhựa màu trắng đựng 06 gói Heroine trong túi quần đang mặc ra lấy 01 gói Heroine đưa cho Lường Văn H. Khi Lường Văn H đang cầm gói Heroine trên tay, chưa kịp lấy tiền trả bị cáo thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phối hợp với Công an xã Quài Tở phát hiện bắt quả tang thu giữ trên tay trái của bị cáo Quàng Văn L 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy, bên trong có 05 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng có khối lượng 0,32 gam Heroine; thu giữ trên tay phải của Lường Văn H 01 gói Heroine được gói bằng nilon màu hồng có khối lượng 0,05 gam Heroine. Ngoài ra, tạm giữ trong túi quần đang mặc của Lường Văn H số tiền 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*), số tiền này Lường Văn H sử dụng để trả tiền đã mua gói Heroine của bị cáo. Như vậy, tổng khối lượng ma túy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,37 gam Heroine. Vật chứng thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,32 gam Heroine, trích 0,05 gam gửi giám định (không hoàn lại mẫu vật), còn lại 0,27 gam Heroine; thu giữ của Lường Văn H 0,05 gam Heroine, gửi toàn bộ giám định chất ma túy (không hoàn lại mẫu vật) và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đang lưu hành có số mã hiệu: ZI17082435.

Tại bản Kết luận giám định số: 1549/KL-KTHS ngày 09/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Khối lượng vật chứng thu giữ của Quàng Văn L là 0,32 gam; mẫu cục, bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Quàng Văn L gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroin (Heroine)"*. Kết luận giám định số: 1564/KL-KTHS ngày 11/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Khối lượng vật chứng thu giữ của Lường Văn H là: 0,05 gam; mẫu chất bột màu trắng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lường Văn H gửi giám định là chất ma tuý: Loại Heroin (Heroine)"*. Kết luận giám định số: 132/KL-KTHS ngày 29/12/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (năm mươi nghìn đồng) có số mã hiệu ZI17082435: Là tiền thật"*.

Tại bản Cáo trạng số: 23/CT-VKSTG ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Quàng Văn L về tội: Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng được dán kín có chứa 0,27 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy, 05 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng của bị cáo; 01 phong bì niêm phong vật chứng bên trong có 01 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng của Lường Văn H, 01 phong bì niêm phong do hoàn trả mẫu giám định; đối với 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) Lường Văn H mua ma túy chưa kịp trả cho bị cáo bị Công an tạm giữ đã giám định là tiền thật, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất của khung hình phạt, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 10 giờ 50 phút ngày 01/12/2022, tại bản Ngúa xã Quài Tở, huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên, Công an bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của bị cáo Quàng Văn L 05 gói Heroine có khối lượng 0,32 gam, mục đích để sử dụng và bán lẻ kiếm lời; thu giữ 01 gói Heroine có khối lượng 0,05 gam bị cáo đã bán cho Lường Văn H. Như vậy, bị cáo Quàng Văn L phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng là 0,37 gam Heroine (*trong đó thu giữ của bị cáo 0,32 gam Heroine và 0,05 gam Heroine bị cáo bán cho Lường Văn H*). Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định

khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Sau khi phạm tội và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là làm nông nghiệp, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị đối với bị cáo: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác:

Đối với người đàn ông bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 30/11/2022, do bị cáo không biết tên, địa chỉ của người đàn ông đó. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Lường Văn H đã thực hiện hành vi Tàng trữ trái phép 0,05 gam Heroine nhằm mục đích để sử dụng. Xét thấy Lường Văn H không có tiền án, tiền sự, khối lượng Heroine chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự. Ngày

07/02/2023 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo ra quyết định xử phạt hành chính 3.000.000đ (*ba triệu đồng*) đối với Lường Văn H, là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 phong bì niêm phong màu trắng được dán kín có chứa 0,27 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án là chất Nhà nước cấm tàng trữ, 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy, 05 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng của bị cáo; 01 phong bì niêm phong vật chứng bên trong có 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng của Lường Văn H; 01 phong bì niêm phong do hoàn trả mẫu giám định cần tịch thu và tiêu hủy; đối với 01 tờ tiền mệnh giá 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) Lường Văn H mua ma túy chưa kịp trả cho bị cáo bị Công an tạm giữ đã giám định là tiền thật, đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Lẽ ra bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình thuộc hộ nghèo, đã có đơn và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Quàng Văn L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

- Xử phạt bị cáo Quàng Văn L 02 (*hai*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 01/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điểm b, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy 01 phong bì niêm phong màu trắng được dán kín có chứa 0,27 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 lọ nhựa hình trụ tròn màu trắng có nắp đậy, 05 mảnh nilon màu hồng, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng của bị cáo; 01 phong bì niêm phong vật chứng bên trong có 01 mảnh nilon màu hồng và 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng của Lường Văn H; 01 phong bì niêm phong do hoàn trả mẫu giám định. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ (*năm mươi nghìn đồng*) theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 27/02/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

3. Về án phí: Căn cứ vào Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 15/3/2023). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, NVLQ;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)

Nguyễn Việt Hương